

CHỈ THỊ

**Về việc chấn chỉnh công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát,
hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

Thời gian qua, công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã có những bước chuyển biến tích cực, chủ động hơn trong việc chuẩn bị và xây dựng văn bản; ban hành theo chương trình, kế hoạch đã đề ra; nội dung văn bản đã cụ thể hóa được đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương. Tuy nhiên, việc thực hiện công tác này vẫn chậm, chất lượng chưa cao, vẫn còn một số văn bản được soạn thảo, ban hành không đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; việc rà soát, hệ thống hóa văn bản ở từng cấp, từng ngành chưa được quan tâm đúng mức, còn mang tính xử lý tình huống; chưa kịp thời cụ thể hóa được nội dung của văn bản cấp trên, phát huy chưa cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước và chưa phản ánh được nguyện vọng của nhân dân trong đời sống xã hội.

Để kịp thời khắc phục những tồn tại nêu trên nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị:

1. Các sở, ban, ngành thành phố:

a) Thực hiện tốt công tác đăng ký Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và của Ủy ban nhân dân thành phố theo đúng trình tự và thời gian quy định.

Phải xác định công tác soạn thảo, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực đơn vị mình quản lý là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình công tác của cơ quan, đơn vị.

b) Thực hiện đúng tiến độ xây dựng các dự thảo văn bản theo Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm do Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành. Trường hợp chưa dự thảo văn bản kịp theo đúng thời gian quy định để trình, phải báo cáo bằng văn bản để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. Báo cáo phải nêu rõ lý do, biện pháp khắc phục và thời hạn sẽ trình.

c) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tư pháp rà soát, lập danh mục dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

Văn bản quy phạm pháp luật đề nghị ban hành phải phục vụ yêu cầu công tác quản lý thuộc ngành, lĩnh vực mình phụ trách và phải đảm bảo căn cứ pháp lý; thẩm quyền, nội dung văn bản phải phù hợp với quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành của cơ quan nhà nước cấp trên. Đồng thời, phải phù hợp với tình hình thực tiễn và phản ánh được nguyện vọng của nhân dân ở địa phương.

d) Cơ quan chuyên môn khi được giao trách nhiệm soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành phải thực hiện đúng quy trình soạn thảo, trình tự ban hành văn bản theo quy định. Đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các phòng chuyên môn khác soạn thảo phải được bộ phận pháp chế ngành tham gia ý kiến về mặt pháp lý trước khi trình Thủ trưởng đơn vị ký văn bản gửi đến Sở Tư pháp để thẩm định. Sau khi có báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo và trình Ủy ban nhân dân thành phố ký ban hành theo quy định.

đ) Thực hiện đúng thời hạn cho ý kiến đối với dự thảo văn bản do các cơ quan chủ trì soạn thảo gửi đến và chịu trách nhiệm về nội dung ý kiến đóng góp đối với dự thảo liên quan đến lĩnh vực chuyên môn ngành mình phụ trách.

e) Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác pháp chế và xây dựng pháp luật của cơ quan, đơn vị.

g) Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị quản lý để kịp thời kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ khi không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương hoặc với nội dung văn bản mới ban hành của cơ quan nhà nước cấp trên.

h) Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố phải trực tiếp chỉ đạo công tác soạn thảo văn bản và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về chất lượng và thời gian trình các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, trong trường hợp không thống nhất được hoặc vượt thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo và đề xuất hướng giải quyết với Ủy ban nhân dân thành phố; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ủy ban nhân dân thành phố khi để cơ quan, đơn vị mình không bảo đảm tiến độ và chất lượng văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố.

i) Hàng tháng, chỉ đạo, kiểm tra và báo cáo công tác soạn thảo văn bản (là một nội dung trong báo cáo định kỳ hàng tháng gửi Ủy ban nhân dân thành phố); xử lý nghiêm những cơ quan, đơn vị trực thuộc không bảo đảm tiến độ, chần chừ những yếu kém làm chậm trễ việc soạn thảo; đồng thời, phản ánh việc tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản do cơ quan khác gửi đến.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ lập dự kiến chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan dự kiến điều chỉnh chương trình và trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tại phiên họp gần nhất.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tiến độ, những khó khăn, vướng mắc trong việc soạn thảo, trình các dự thảo văn bản.

c) Đối với các dự thảo văn bản do sở, ban, ngành thành phố trình, đã bảo đảm thủ tục theo quy định thì phải xử lý đúng thời gian, đúng quy trình, thủ tục theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Trả lại cơ quan chủ trì soạn thảo các dự thảo văn bản không đảm bảo hình thức, thể thức, không đúng quy trình soạn thảo và trình tự ban hành theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện việc gửi văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đến Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc Bộ Tư pháp để kiểm tra theo thẩm quyền và gửi đến Sở Tư pháp để giúp Ủy ban nhân dân thành phố tự kiểm tra.

e) Tổ chức thực hiện việc đăng Công báo đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo đúng quy định của pháp luật.

g) Đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố phải được lưu trữ, phân loại có hệ thống và khoa học để phục vụ cho việc tra cứu văn bản.

h) Hàng tháng, báo cáo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các sở, ban, ngành thành phố tại phiên họp của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Sở Tư pháp:

a) Thẩm định văn bản đúng thời gian quy định và bảo đảm các yếu tố về thẩm quyền, nội dung, hình thức, thể thức, tính khả thi của văn bản. Khi cần thiết, Sở Tư pháp có thể yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết trình về nội dung dự thảo văn bản, cung cấp thông tin và tài liệu có liên quan đến dự thảo văn bản. Trong quá trình tổ chức thẩm định, Sở Tư pháp có thể mời các luật gia và chuyên gia am hiểu vấn đề chuyên môn thuộc nội dung dự thảo tham gia thẩm định.

b) Thường xuyên tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ thẩm định, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân các cấp.

c) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố giúp Ủy ban nhân dân thành phố rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xử lý các văn bản không phù hợp theo quy định pháp luật. Định kỳ 06 (sáu) tháng một lần lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố đã hết hiệu lực thi hành để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định.

4. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan lập dự toán, bố trí kinh phí hằng năm cho công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định tại Nghị quyết số 07/2008/NQ-HĐND ngày 18 tháng 6 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức chi cho công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thuộc thành phố Cần Thơ.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức đoàn thể phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các cấp trong việc tổ chức lấy ý kiến tham gia đóng góp của nhân dân vào việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương. Giám sát và vận động nhân dân thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp ban hành, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp nhằm phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

6. Các cơ quan báo, đài địa phương có trách nhiệm đăng, phát kịp thời, đúng và đầy đủ những nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp mới ban hành theo đúng quy định pháp luật để nhân dân biết và thực hiện.

7. Ủy ban nhân dân quận, huyện:

a) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác tham mưu soạn thảo, ban hành, xử lý; thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định.

c) Thực hiện nghiêm túc việc gửi văn bản quy phạm pháp luật sau khi đã ban hành về Sở Tư pháp để kiểm tra đúng thời gian quy định; tổ chức niêm yết công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp theo quy định; tổ chức thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

d) Bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn làm công tác tham mưu, soạn thảo, thẩm định và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại các phòng, ban chuyên môn; đảm bảo đủ biên chế và công chức có nghiệp vụ, năng lực cho Phòng Tư pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định pháp luật.

đ) Đảm bảo về kinh phí, cơ sở vật chất cho các phòng, ban chuyên môn theo quy định của pháp luật để thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày và được đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là 05 (năm) ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, các Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Chỉ thị này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
Trần Thanh Mẫn